Biến (variable) Toán tử là các ký hiệu được sử dụng để thực hiện các thao tác trong các biểu thức và sinh ra kết quả cuối Toán tử toán học được sử dụng trong các biểu thức toán học Toán tử toán học được sử dụng trên các giá trị số (hoặc là các biến kiểu số Toán tử toán học Biến, kiểu dữ liệu và Toán tử gán được sử dụng để gán giá trị cho một biến toán tử Toán tử gán có thể sử dụng với tất cả các kiểu dữ liệu Toán tử gán (assignment Toán tử (Operator) Toán tử so sánh được dùng để đánh giá mức độ tương quan giữa các Toán tử so sánh (comparision giá tri Toán tử logic được dùng trong các biểu thức logic (true/false) Toán tử logic (logical) Kiểu dữ liệu (Data Type Toán tử typeof được dùng để lấy về kiểu dữ liệu của một biến hoặc Toán tử typeof giá trị

Biến là một tên gọi được gắn cho một vùng nhớ chứa dữ liệu Có thể truy nhập, gán hay thay đổi giá tri của biến Khi gán một giá trị mới thì giá trị cũ sẽ bị ahi đè lên Cần phải khai báo biến trước khi sử dụng số / giá tri số nguyên (integer) Giá trị chuỗi (string) các giá trị của biến Giá trị ký tự (character) giá trị logic (boolean) Hằng là một tên gọi đại diện cho một giá tri cố đinh Giá trị của hằng không thể thay đổi Giá trị của hằng cần phải được gán tại thời điểm khai báo Hång (constant) Kiểu dữ liệu là một cách phân loại dữ liệu cho trình biên dich hoặc thông dịch hiểu các lập trình viên muốn sử dụng dữ liệu Number Boolean String Undefined

Object